

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/DS-ST
Ngày: 11-4-2023
*V/v tranh chấp về hợp đồng liên
kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Cao Thị Kim Yến.

2/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hiệp – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 329/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023; Quyết định tạm ngưng phiên tòa số 05/2023/QĐST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hợp tác xã thanh long PThịnh.

Địa chỉ: Thôn PLập, xã HPhú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã thanh long PThịnh: Ông Nguyễn Minh H - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Hợp tác xã thanh long PThịnh (có mặt).

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm 1967 (có mặt);

2/ Bà Nguyễn Thị Hiếu H – Sinh năm 1968 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã TMinh, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H.

Địa chỉ: Ấp Cả Rung, xã Tuyên Bình Tây, huyện Vĩnh H, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H: Ông Lê Thanh Hạo N - Chức vụ: Chủ tịch Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thanh Hạo N: Ông Bùi Huy Đ – Chức vụ: Giám đốc vùng nguyên liệu Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H. Theo Giấy ủy quyền số 25/UQ-LTVH ngày 20/3/2023 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/10/2022 và tại bản khai nguyên đơn Hợp tác xã thanh long PThịnh do ông Nguyễn Minh H đại diện theo pháp luật khai:

Ngày 01/5/2021, giữa Hợp tác xã thanh long PThịnh với Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H có ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất lúa. Từ Hợp đồng trên Hợp tác xã thanh long PThịnh mới ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/5/2021 với các hộ dân tại xã Thuận Minh (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H) do ông Nguyễn Văn C – làm chủ hộ đại diện ký tên.

Hợp tác xã thanh long PThịnh cung cấp giống lúa OM5451 và vật tư nông nghiệp cho hộ ông Nguyễn Văn C với số tiền 46.479.200đồng – 560.000đồng (tiền hỗ trợ giảm) còn 45.919.200đồng.

Ngày 25/8/2021, trước khi thu hoạch Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú tổ chức họp để thống nhất giá thu mua lúa có đại diện Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện, đại diện Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú, đại diện Hợp tác xã thanh long PThịnh, Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H và đại diện các hộ nông dân xã Hàm Phú tham gia sản xuất, theo đó thống nhất giá thu mua lúa tươi OM 5451 tại thời điểm tháng 8/2021 là 4.700đồng/kg (do ở xã Hàm Phú thu hoạch trước mà giống lúa trồng giống nhau nên đưa ra giá của cả Hàm Phú lẫn Thuận Minh). Tại thời điểm trước khi thu hoạch thì dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp (không thể tụ tập đông người) nên Hợp tác xã thông báo giá lúa đã họp thống nhất tại Hàm Phú cho các hộ dân ở Thuận Minh (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H) tại nhà ông Nguyễn Thanh Dũng. Hộ ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H không

đồng ý bán với giá 4.700đồng/kg vì cho rằng giá trên quá thấp so với giá thị trường, Hợp tác xã thanh long PThịnh cũng đồng ý để hộ ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H bán ra bên ngoài và phải thanh toán lại tiền lúa giống và vật tư nông nghiệp.

Sau khi kết thúc vụ mùa, Hợp tác xã thanh long PThịnh cùng bà Nguyễn Thị Hiếu H (vợ của ông Châu – đại diện cho hộ ông Châu) ký Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng vào ngày 23/02/2022. Theo Biên bản này hộ ông Nguyễn Văn C đã trả số tiền 41.119.200đồng còn lại số tiền 4.800.000đồng thì hộ ông Châu không đồng ý trả và yêu cầu Hợp tác xã thanh long PThịnh phải hỗ trợ cho hộ ông, bà số tiền này. Do không có chính sách hỗ trợ nên Hợp tác xã thanh long PThịnh không đồng ý và yêu cầu hộ ông Châu phải trả đủ số tiền mà Hợp tác xã thanh long PThịnh đã cung cấp lúa giống, vật tư nông nghiệp.

Hợp tác xã thanh long PThịnh yêu cầu ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải hoàn trả chi phí đầu tư theo hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021 còn thiếu 4.800.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H khai: Ông, bà là vợ chồng. Ngày 20/5/2021, hộ gia đình ông, bà ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đúng như Hợp tác xã thanh long PThịnh. Trong đó Hợp đồng có nêu rõ khi thu hoạch lúa phải bán cho Hợp tác xã không được bán ra bên ngoài và mức giá phải cao hơn hoặc bằng mức giá thị trường thu mua lúa bên ngoài. Nhưng trước khi thu hoạch Hợp tác xã thông báo 4.700đồng/kg là quá rẻ so với giá thị trường (theo ông biết giá thị trường tại thời điểm đó là 5.200đồng/kg – là giá mà các thương lái tại xã Thuận Minh thu mua lúa) do đó ông, bà không đồng ý bán lúa cho Hợp tác xã. Khi đi thanh lý hợp đồng ông bị bệnh không tham gia được mà vợ ông (bà Nguyễn Thị Hiếu Hiền) tham gia, và đã trả cho Hợp tác xã số tiền 41.119.200đồng còn lại số tiền 4.800.000đồng, ông không đồng ý đối với hợp đồng thanh lý vì Hợp tác xã đã vi phạm Điều 5 của Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/5/2021 *“Bên A không cân hết sản lượng mà bên B đã làm ra thì bên A sẽ mất tất cả giống và vật tư nông nghiệp mà bên A đầu tư cho bên B”*, cụ thể bên Hợp tác xã đã không thu mua, không đến cân lúa là vi phạm hợp đồng do đó toàn bộ số tiền ông không đồng ý. Việc ông, bà bán ra ngoài là tự giải thoát cho nông sản của ông, bà. Ông, bà bán ra ngoài với giá cao hơn giá mà Hợp tác xã đã đưa ra là 5.000đồng/kg. Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H do ông Bùi Huy Đ đại diện theo ủy quyền trình bày: Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H (sau đây gọi là Công ty) với Hợp tác xã thanh long PThịnh có ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất lúa. Công ty cung cấp lúa giống cho Hợp tác xã, đưa ra giá thu mua lúa tươi và thu mua lúa từ Hợp tác xã thanh long PThịnh. Trước thời điểm thu hoạch, Công ty cũng cử thành viên tham gia họp đưa ra giá thu mua lúa tươi với sự chủ trì của Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú cùng có mặt đại diện Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện đại diện Hợp tác xã thanh long PThịnh và đại diện các hộ nông dân xã Hàm Phú (việc cử thành viên tham gia là do Hợp tác xã và Công ty có ký Hợp đồng liên kết với nhau chứ không liên quan gì đến việc thu mua lúa tươi trực tiếp từ các hộ dân). Sau khi thu hoạch các hộ dân tại xã Thuận Minh không đồng ý bán lúa cho Hợp tác xã và việc này cũng không có liên quan gì đến Công ty nên Công ty không can thiệp vào.

Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H không có ký kết cung cấp lúa giống, vật tư nông nghiệp cho người dân, không liên quan đến số tiền mà Hợp tác xã thanh long PThịnh với người dân, không có liên quan gì đến vụ án này.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 117, Điều 385, Điều 398 và Điều 405 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã thanh long PThịnh đối với ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H về việc “Tranh chấp về hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm”. Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải có trách nhiệm trả cho Hợp tác xã thanh long PThịnh số tiền 4.800.000đồng (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng).

+ Về án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền:* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền nguyên đơn đã cung ứng theo Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/5/2021 và đã được thanh lý hợp đồng theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022. Đây là tranh chấp về hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 2, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được pháp luật quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Hợp tác xã thanh long PThịnh (sau đây gọi tắt là Hợp tác xã) yêu cầu ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải hoàn trả chi phí đầu tư còn thiếu theo Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021 và Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022 số tiền 4.800.000đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa Hợp tác xã thanh long PThịnh và hộ ông Nguyễn Văn C có ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/5/2021, với nội dung Hợp tác xã cung cấp lúa giống, vật tư nông nghiệp (nếu hộ dân có nhu cầu về vật tư nông nghiệp) và thu mua lúa tươi (lúa đã thu hoạch) cho hộ ông Nguyễn Văn C, vụ lúa bắt đầu từ tháng 05/2021 đến khi thu hoạch khoảng tháng 09/2021. Vì vậy, việc hợp đồng ký kết giữa Hợp tác xã và hộ ông Nguyễn Văn C là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 117, Điều 385, Điều 398 và Điều 405 Bộ luật Dân sự.

Hợp tác xã đã cung ứng lúa giống và vật tư nông nghiệp với giá trị 45.919.200đồng (đã trừ 560.000đồng tiền hỗ trợ giảm) theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022. Trước khi thu hoạch lúa, Hợp tác xã thông báo giá thu mua lúa tươi là 4.700đồng/kg, do hộ ông Nguyễn Văn C không đồng ý giá đã đưa ra nên không đồng ý bán lúa cho Hợp tác xã mà bán lúa cho thương lái bên ngoài. Hợp tác xã yêu cầu hộ ông Nguyễn Văn C thanh toán tiền lúa giống và vật tư nông nghiệp thì hộ ông Nguyễn Văn C đã thanh toán số tiền 41.119.200đồng còn lại số tiền 4.800.000đồng (được hộ ông Châu tính như sau: 1.200.000đồng/hecta x 4 hecta (diện tích hộ ông Nguyễn Văn C canh tác) = 4.800.000đồng) không trả cho Hợp tác xã mà yêu cầu Hợp tác xã phải hỗ trợ cho người dân sản xuất lúa. Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H đồng ý số tiền lúa giống và vật tư nông nghiệp mà Hợp tác xã đã cung ứng là

45.919.200đồng (đã trừ 560.000đồng tiền hỗ trợ giảm) theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022. Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H xác nhận đã bán lúa cho thương lái thu mua lúa bên ngoài nên không phát sinh thiệt hại.

Xét Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021:

+ Theo Khoản 1 Điều 1 Hợp đồng quy định “Giá thu mua: Thu mua theo giá thị trường. Trước thời điểm thu hoạch khoảng 7 – 15 ngày, các bên cùng với Công ty Lộc Trời sẽ thỏa thuận đơn giá thu mua lúa tươi với sự chứng kiến của UBND xã Thuận Minh”: Ngày 25/8/2021, Hợp tác xã, đại diện Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú, đại diện Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H ông Huỳnh Đức Bảo Toàn cùng đại diện Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Hàm Thuận Bắc tổ chức cuộc họp để đưa ra giá thu mua lúa tươi (giống lúa OM 5451) theo giá thị trường tại địa bàn xã Hàm Phú cũng như địa bàn xã Thuận Minh là 4.700đồng/kg do ở xã Hàm Phú thu hoạch trước mà giống lúa trồng giống nhau nên giá đưa ra áp dụng cho cả xã Hàm Phú lẫn xã Thuận Minh (Căn cứ theo Giấy xác nhận ngày 15/3/2023), sau đó ngày 02/9/2021 Hợp tác xã đã thông báo giá thu mua lúa tươi theo kết quả cuộc họp ngày 25/8/2021 cho các hộ dân tại xã Thuận Minh (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn C).

+ Theo Điều 5 Hợp đồng “Bên A không cần hết sản lượng mà bên B đã làm ra thì bên A sẽ mất tất cả giống và vật tư nông nghiệp mà bên A đầu tư cho bên B”: Sau khi thu hoạch lúa hộ ông Nguyễn Văn C không đồng ý bán lúa cho Hợp tác xã mà bán cho thương lái vì giá thu mua lúa tươi (giống lúa OM 5451) thấp hơn các giống lúa khác tại địa phương. Hợp tác xã cũng đồng ý để hộ ông Nguyễn Văn C bán lúa cho các thương lái thu mua lúa bên ngoài với giá cao hơn nhưng phải thanh toán tiền lúa giống, tiền vật tư nông nghiệp lại cho Hợp tác xã và trên thực tế hộ ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H đã thanh toán lại chi phí lúa giống vật tư nông nghiệp cho Hợp tác xã với số tiền 41.119.200đồng chỉ còn nợ lại số tiền 4.800.000đồng (theo nội dung bản sao Biên bản họp về giá thu mua lúa OM5451 sau khi tham gia chuỗi liên kết sản xuất ngày 02/9/2021 do ông Nguyễn Văn C nộp tại phiên tòa và các đương sự có mặt đều thừa nhận).

Do đó, Hợp tác xã không vi phạm khoản 1 Điều 1 và Điều 5 Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021.

Về trách nhiệm trả tiền, Hợp tác xã yêu cầu ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Hiếu H cùng có nghĩa vụ trả số tiền trên. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Hiếu H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã Thuận Minh (theo Biên bản xác minh ngày 06/02/2023) và ông Châu, bà Hiền xác định hộ sản xuất nông nghiệp của gia đình ông, bà chỉ có ông, bà không có người nào khác. Việc ký kết Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021 và Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022 đều đại diện cho hộ gia đình, việc canh tác sản xuất, mua bán lúa với mục đích sinh lời cho gia đình, đây là một trong những nguồn thu nhập của gia đình ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do vậy, nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Hiếu H phải có trách nhiệm cùng trả nợ là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 27, Khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Vì vậy, căn cứ vào Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngày 20/05/2021 và Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 23/02/2022, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã thanh long PThịnh.

Giữa Hợp tác xã và Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H có ký Hợp đồng liên kết sản xuất lúa có nội dung thỏa thuận đơn giá thu mua và Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H là đơn vị thu mua sản phẩm của Hợp tác xã cho nên việc đưa ra giá lúa Hợp tác xã phụ thuộc vào giá mà Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H đã đưa ra và áp dụng giá trên để thu mua lúa tươi của hộ ông Nguyễn Văn C. Nhưng việc thanh toán lúa giống và vật tư nông nghiệp giữa hộ ông Nguyễn Văn C với Hợp tác xã chứ không liên quan, không ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H. Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H có Đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt do đó căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn Công ty TNHH MTV lương thực Vĩnh H.

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hợp tác xã thanh long PThịnh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 95, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 2 Điều 27, Khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 117, Điều 385, Điều 398 và Điều 405 Bộ luật Dân sự.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã thanh long PThịnh đối với ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H về việc “Tranh chấp về hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm”.

Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải có trách nhiệm trả cho Hợp tác xã thanh long PThịnh số tiền 4.800.000đồng (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Hiếu H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hợp tác xã thanh long PThịnh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Hợp tác xã thanh long PThịnh số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014258 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa (nếu có) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H. Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn